

Số: 469 /KH-UBND

Bắc Kạn, ngày 18 tháng 7 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố (sau đây gọi chung là Nghị định số 33/2023/NĐ-CP), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung cụ thể sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

a) Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, đảm bảo đúng các quy định pháp luật trong công tác quản lý cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) và người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.

b) Kịp thời phổ biến, tuyên truyền nội dung Nghị định số 33/2023/NĐ-CP đến các cơ quan, tổ chức, địa phương, qua đó kịp thời nắm bắt, tổ chức, triển khai thực hiện hiệu quả, đúng quy định.

##### 2. Yêu cầu

a) Xác định nhiệm vụ, nội dung công việc của các cơ quan, tổ chức, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 33/2023/NĐ-CP theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

b) Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan, tổ chức, địa phương trong việc triển khai thực hiện Nghị định số 33/2023/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh.

c) Kịp thời hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện, phát huy vai trò tích cực của các cơ quan, tổ chức, địa phương để bảo đảm tiến độ và hiệu quả thực hiện Nghị định số 33/2023/NĐ-CP.

#### II. NỘI DUNG

##### 1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị định số 33/2023/NĐ-CP

1.1. Tổ chức 01 Hội nghị bằng hình thức trực tuyến với 3 điểm cầu cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

b) Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông; các cơ quan có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Tháng 7/2023.

1.2. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung của Nghị định số 33/2023/NĐ-CP đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan bằng nhiều hình thức phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương, đơn vị.

a) Cơ quan chủ trì: Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ (tổng hợp theo dõi chung).

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**2. Rà soát, xây dựng và trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các Nghị quyết về giao số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo phân loại đơn vị hành chính; sửa đổi, bổ sung (hoặc ban hành mới) các quy định về chức danh, chế độ chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách**

a) Nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh:

- Nghị quyết quy định chức danh, mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, tổ nhân dân, tiểu khu trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

- Nghị quyết quy định số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

c) Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện; các cơ quan khác có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Quý III, IV/2023 và các năm tiếp theo.

**3. Rà soát, sửa đổi và ban hành Quy chế tuyển dụng, quy định phân cấp quản lý, sử dụng cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh**

a) Nội dung ban hành:

- Quyết định ban hành Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

- Quyết định ban hành Quy định phân cấp quản lý công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

- Quyết định ban hành Quy định việc quản lý, sử dụng đối với từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

c) Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

d) Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

**4. Rà soát các đơn vị hành chính cấp xã có thay đổi về quy mô dân số, diện tích tự nhiên hoặc có thay đổi về loại đơn vị hành chính để trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh tổng số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã**

a) Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

b) Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện; các cơ quan khác có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Định kỳ 31/12 hàng năm.

**5. Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện quy định pháp luật về quản lý cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố**

a) Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

b) Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

**6. Tổ chức sơ kết, tổng kết và báo cáo việc thực hiện các quy định pháp luật về quản lý cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố**

a) Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

b) Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Định kỳ theo yêu cầu, kế hoạch của Trung ương.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Nội vụ**

a) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, địa phương trong việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, địa phương tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hoặc trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các văn bản được giao trong Kế hoạch nhằm cụ thể hóa các quy định của Chính phủ tại địa phương.

c) Tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện tuyển dụng, lập kế hoạch, quy hoạch xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã; việc thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức cấp xã hàng năm; việc sử dụng nguồn kinh phí để thực hiện chế độ, chính sách theo quy định của Chính phủ và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

d) Tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ đảm bảo kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quá trình thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức; giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến cán bộ, công chức cấp xã theo thẩm quyền được giao.

đ) Tổng hợp thông kê, báo cáo số lượng, chất lượng, hướng dẫn việc lập và quản lý hồ sơ cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh.

## **2. Sở Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí ngân sách tỉnh để thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn; hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra việc lập dự toán, thanh quyết toán, sử dụng ngân sách nhà nước của các cơ quan, tổ chức, địa phương.

## **3. Các Sở, ban, ngành và tổ chức chính trị - xã hội tỉnh có liên quan**

Chủ động phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan đề rà soát, hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện các nội dung có liên quan của Nghị định số 33/2023/NĐ-CP, việc áp dụng các quy định về quản lý, sử dụng và tiêu chuẩn đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo pháp luật chuyên ngành, điều lệ, quy định của các tổ chức chính trị - xã hội thuộc phạm vi quản lý, nhằm đảm bảo phù hợp với Nghị định của Chính phủ và các văn bản quy định của tỉnh.

## **4. Bảo hiểm xã hội tỉnh**

Đề nghị Bảo hiểm xã hội tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội đối với cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố đảm bảo theo đúng quy định của Chính phủ, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và các văn bản có liên quan.

## **5. Ủy ban nhân dân cấp huyện**

a) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, tuyên truyền phổ biến các quy định của Nghị định số 33/2023/NĐ-CP.

b) Xây dựng kế hoạch, quy hoạch, rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách đảm bảo đủ số lượng, từng bước nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn, năng lực nghiệp vụ để đảm nhiệm các chức vụ, chức danh theo quy định.

c) Tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã, quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng và thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách ở cơ sở đảm bảo công khai, dân chủ, khách quan và đúng quy định của pháp luật.

d) Hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc quản lý, sử dụng, thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách trên địa bàn; giải quyết khiếu nại, tố cáo và các vấn đề có liên quan theo quy định pháp luật và phân cấp thẩm quyền quản lý.

## 6. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Kịp thời triển khai, phổ biến các quy định mới của Trung ương và tỉnh liên quan đến cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách cho các đối tượng thuộc thẩm quyền quản lý ở địa phương.

b) Trực tiếp quản lý và sử dụng công chức cấp xã; nhận xét, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với công chức cấp xã; thực hiện chế độ, chính sách, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng; quy hoạch, tạo nguồn đối với công chức cấp xã; lập và quản lý hồ sơ, định kỳ hằng năm (*hoặc khi được yêu cầu*) thống kê, báo cáo số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách trên địa bàn.

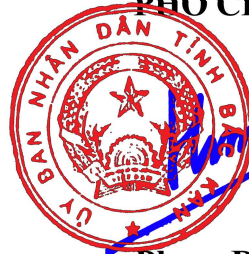
c) Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc chấp hành pháp luật, kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực thi nhiệm vụ công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 33/2023/NĐ-CP, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) để chỉ đạo, giải quyết./.

### **Nơi nhận:**

- Bộ Nội vụ (b/c);
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- BTT Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- LĐVP;
- Lưu: VT, Lan, NCPC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phạm Duy Hưng**